TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH LIÊM** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HS-ST
Ngày: 24 - 7 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Thế Quý.

2. Bà: Lê Thị Hà.

- Thư ký phiên toà: *ông Đặng Trần Kim Anh* – Thẩm tra viênTòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 06 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 07 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức C - sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn VL, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Q và bà Nguyễn Thị Đ; vợ: Nguyễn Phương Th; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/4/2020, đến ngày 24/4/2020 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại.

+ Anh Nguyễn Bá T - sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn VL, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; có mặt;

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ anh Vũ Đình H sinh năm 1972; trú tại: thôn NN xã LC, huyện TL, tỉnh Hà Nam; có mặt;

+ Anh Nguyễn Văn Kh - sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn HMY, xã LC, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu sài cá nhân, Nguyễn Đức C đã nảy sinh ý định lừa mua máy giặt của anh Nguyễn Bá T là chủ cửa hàng thiết bị điện gia dụng VL có địa chỉ tại thôn VL, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam để chiếm đoạt bán lại cho người khác lấy tiền. Khoảng 09 giờ ngày 07/4/2020, C dùng điện thoại di động gọi điện cho anh T và nói cần mua một chiếc máy giặt để lắp đặt ở nhà mẹ vợ, lắp xong sẽ trả tiền cho anh T, anh T tin là thật, đồng ý, tư vấn bán cho C chiếc máy giặt cửa trên loại Panasonic 09kg với giá 5.470.000đ (Năm triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng). Sau đó, C liền đến nhà anh Vũ Đình H, đặt vấn đề bán lại cho anh H chiếc máy giặt trên, anh H không mua mà gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn Kh, là người đang thuê nhà của anh H để mở cửa hàng phụ kiện điện thoại Kh Mobile có địa chỉ tại thôn NN, xã LC, huyện TL, tỉnh Hà Nam, anh H nói với anh Kh "Có thằng muốn bán cái máy giặt mày có mua không", anh Kh nói "Chú cứ bảo nó mang đến đây cháu xem". Theo chỉ dẫn của anh H, C đến cửa hàng Kh Mobile gặp anh Kh thỏa thuận bán lại chiếc máy giặt cho anh Kh với giá 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi thỏa thuận xong, C gọi điện thoại bảo anh T chở chiếc máy giặt đã đặt mua đến cửa hàng Kh Mobile rồi chờ ở đây. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi anh T chở máy giặt đến theo sự chỉ dẫn của C, C cùng với anh T bê chiếc máy giặt vào bên trong cửa hàng điện thoại của Kh rồi giới thiệu với anh T, anh Kh là anh vợ của mình và bảo anh T "Anh cứ về đi, anh em mình nói chuyện sau", anh T tin là thật đi về còn C bán lại chiếc máy giặt này cho anh Kh được 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, C quay lại cửa hàng của anh T nói với anh T "Tối em về em chuyển tiền cho anh". Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, anh H gọi điện thoại nói với C cần mua một bộ điều hòa, thấy vậy C liền gọi điện thoại cho anh T tiếp tục nói dối rằng "Anh lên lắp cho mẹ vợ em chiếc điều hòa rồi em trả tiền một thể" tin tưởng lời C nói là thật nên anh T đồng ý rồi thỏa thuận bán cho C 01 chiếc điều hòa nhãn hiệu Panasonic loại 12.000 BTU với giá 10.045.000 đồng (Mười triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng), C liền gọi điện thoại cho anh H thỏa thuận bán lại chiếc điều hòa trên với giá 8.000.000 đồng (tám triệu đồng). Sau đó, C gọi điện thoại bảo anh T chở chiếc điều hòa đến cửa hàng Kh Mobile rồi đi đến cửa hàng Kh Mobile đợi. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi anh T chở máy điều hòa đến nơi, C cùng anh T bê chiếc điều hòa xuống để ở vỉa hè trước cửa hàng của anh Kh, anh T đưa cho C 01 tờ hóa đơn đỏ của chiếc điều hòa và 01 giấy kẻ ô ly ghi giá chiếc máy giặt, C cầm lấy rồi nói với anh T "Anh cứ đi về nhà đi, em với anh vợ đi có việc, sáng mai anh qua lắp điều hòa rồi em trả tiền một thể". Khi anh T ra về, C liền gọi điện thoại báo anh H đến để lấy điều hòa, sau đó anh H điều khiển xe mô tô đi cùng với một người nam giới tên Cường nhà ở huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam (anh H chỉ biết là khách sửa xe tại quán, không xác định được nhân thân lại lịch cụ thể) đến chở chiếc điều hòa trên về nhà anh H. C ném tờ hóa đơn và tờ giấy kẻ ô ly trước cửa hàng Kh Mobile rồi đi về nhà anh H tại đây, anh H kiểm tra

chiếc điều hòa sau đó trả cho C 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng), Số tiền có được từ việc bán máy giặt và điều hòa C tiêu sái cá nhân hết. Khoảng 18 giờ ngày 08/4/2020, anh T đến cửa hàng Kh Mobile gặp anh Kh thì được anh Kh nói lại việc đã mua lại chiếc máy giặt của C, còn chiếc điều hòa C chở đi đâu anh Kh không biết. Sau đó anh Nguyễn Bá T nhiều lần đến nhà C tìm, gọi điện thoại nhắn tin qua mạng xã hội Zalo, yêu cầu C trả tiền song không được. Đến ngày 10/4/2020, C tắt máy điện thoại để anh T không liên lạc được với C, ngày 14/4/2020, anh T đã trình báo cơ quan chức năng.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, quá trình khám nghiệm hiện trường không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm thu giữ . 01 (một) máy giặt cửa trên nhãn hiệu Panasonic loại 09kg, 01 (một) hóa đơn thanh toán, 01 (một) mảnh giấy kẻ ngang ghi giá tiền, do anh Nguyễn Văn Kh tự nguyện giao nộp; 01 (một) bộ điều hòa nhãn hiệu Panasonic 12.000PTU gồm 01 cục nóng và 01 cục lạnh do anh Vũ Đình H tự nguyện giao nộp; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, bên trong lắp 01 sim viettel số "0846.652.229" do mẹ đẻ của C là bà Nguyễn Thị Đ tự nguyện giao nộp.

Ngày 15/4/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức C, song không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Ngày 17/4/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm ra Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Thanh Liêm xác định trị giá của chiếc điều hòa nhãn hiệu Panasonic 12.000PTU và chiếc máy giặt nhãn hiệu Panasonic loại 09kg vào thời điểm ngày 07/4/2020. Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/ KL – HĐĐGTS ngày 20/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thanh Liêm kết luận: Chiếc máy giặt 09kg cửa trên nhãn hiệu Panasonic, màu xám vẫn còn mới có giá trị tại thời điểm ngày 07/4/2020 là 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng); 01 bộ điều hòa 12000 PTU của Panasonic còn mới chưa hư hỏng hóc gì có giá trị tại thời điểm ngày 07/4/2020 là 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản C đã lừa đảo chiếm đoạt được trong ngày 07/4/2020 là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng). Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Đức C .

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKSTL ngày 24/06/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Nguyễn Đức C về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của

hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; của Bộ luật Hình sự - Xử phạt Nguyễn Đức C từ 18 đến 24 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng các Điều 585; 586; 589 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho anh H 7.000.000đ. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự theo quy định, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng và truy thu số tiền 3.500.000đ để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình phạt. Bị cáo đồng ý bồi thường cho anh H số tiền 7.000.000đ.

Anh H có ý kiến: đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho anh số tiền 7.000.000đ mà anh đã bỏ ra để mua điều hòa.

Anh T có ý kiến: máy giặt và điều hòa Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh, nay anh không có ý kiến gì về dân sự chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản cáo trạng đã mô tả. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Do cần tiền tiêu sài cá nhân trong ngày 07/4/2020, Nguyễn Đức C đã dùng điện thoại di động liên lạc với anh Nguyễn Bá T trú tại thôn VL, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam đưa ra thông tin về việc muốn mua điều hòa, máy giặt để lắp cho mẹ vợ sau đó sẽ trả tiền, anh T tin là thật nên vào khoảng 10 giờ ngày 07/4/2020 đã chở 01 máy giặt cửa trên nhãn hiệu Panasonic loại 09kg trị giá 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) đến cửa hàng Kh Mobile có địa chỉ tại thôn NN, xã LC, huyện TL, tỉnh Hà Nam theo sự chỉ dẫn của C, sau đó C bán chiếc máy giặt này cho anh Nguyễn Văn Kh lấy 3.500.000đ tiêu sài cá nhân hết. Đến khoảng 15 giờ ngày 07/4/2020, sau khi anh Vũ Đình H liên lạc đặt mua 01 bộ điều hòa, C tiếp tục liên lạc trao đổi và bảo anh T mang đến lắp

đặt cho mẹ vợ C 01 bộ điều hòa, anh T đã tin tưởng chở 01 bộ điều hòa nhãn hiệu Panasonic 12000PTU trị giá 9.500.000đ (Chín triệu năm trăm nghìn đồng) đến cửa hàng Kh Mobile, sau đó C bán lại bộ điều hòa này cho anh Vũ Đình H lấy 7.000.000đ tiêu sái cá nhân hết. Tổng giá trị tài sản C chiếm đoạt là 15.000.000đ (mười lăm triệu).

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt sản của người khác. Hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị từ bốn triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng, Hội đồng xét xử thấy cần ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong lượng hình:

Về tình tiết tăng nặng: Do bị cáo 02 lần dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản, mỗi lẫn đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm và chưa bị xử lý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là phạm tội từ 02 trở lên.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51.Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện và có tác dụng phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Bá T không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự, anh Nguyễn Văn Kh không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) mà anh đã dùng để mua chiếc máy giặt của C nên Hội đồng xét xử không xem xét. Anh Vũ Đình H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) mà anh đã dùng để mua điều hòa của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường cho anh H số tiền trên. Do vậy Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này và buộc bị cáo phải bồi thường cho anh H số tiền 7.000.000đ.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định 01 (một) máy giặt cửa trên nhãn hiệu Panasonic 09Kg, 01 bộ điều hòa nhãn hiệu Panasonic 12.000PTU là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Bá T, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại bộ điều hòa và máy giặt trên cho anh T là có căn cứ ; 01 tờ hóa đơn mua máy giặt , 01 tờ giấy kẻ ngang ghi giá điều hòa là tài liệu để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo được lưu trong hồ sơ vụ án; đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu nokia 105 bên trong lắp 01 sim viettel số "0846.652.229" là tài sản của bị cáo, bị cáo đã sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 3.500.000đ là tiền bị cáo bán máy giặt cho anh Kh, số tiền này bị cáo đã tiêu sài hết, anh Kh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Hội đồng xét xử xác định số tiền này là do phạm tội mà có nên cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Các vấn đề khác: Đối với việc anh Nguyễn Văn Kh, anh Vũ Đình H là những người đã mua điều hòa, máy giặt của C. Quá trình điều tra xác định anh Kh và anh H đều không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Kh và anh H là có căn cứ đúng pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm i,s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136; 329; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584; 585; 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ 15/04/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Đức C phải bồi thường cho anh Vũ Đình H số tiền là 7.000.000 đồng.

4. Về xử lý vật chứng**:** Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu nokia 105 bên trong lắp 01 sim viettel số " 0846.652.229"

(Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/06/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm).

Truy thu đối với bị cáo số tiền 3.500.000đ nộp ngân sách Nhà nước.

5. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 350.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt khi tuyên án, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

7. Quyền yêu cầu thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Cảnh